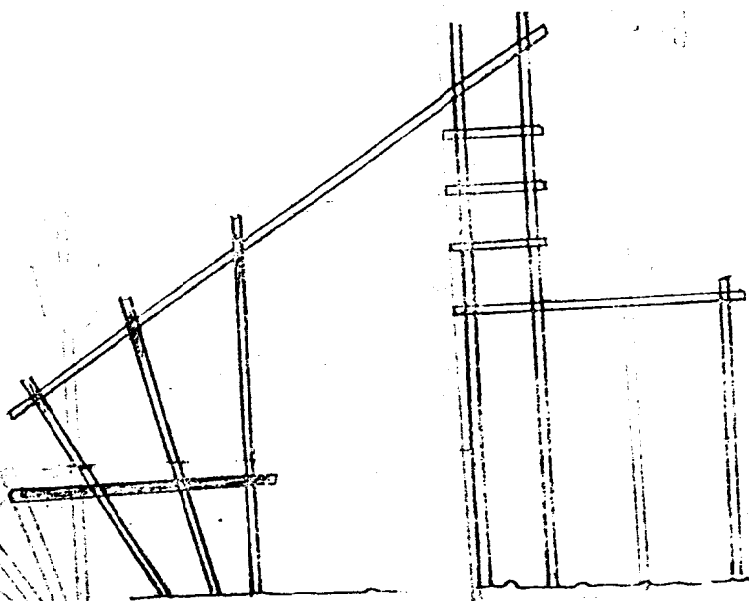
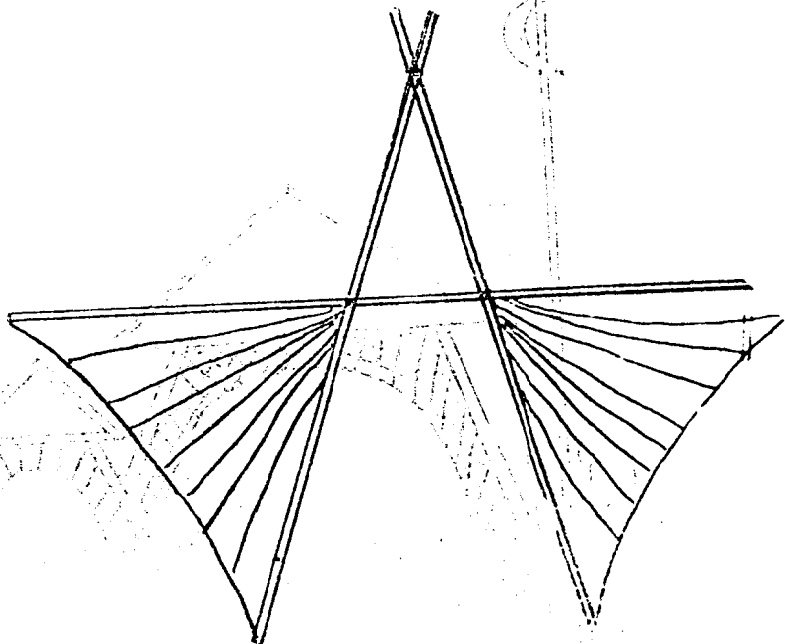






## DẤU LỐI ĐI

### **I. NGUỒN GỐC.**

Ngày xưa khi loài người còn sống man khai riêng lẻ từng nhóm, từng cụm trong các miền hoang dã thì cũng chưa hề có đường sá, cầu cống. Dần dần, do nhu cầu cuộc sống cần đi lại mưu sinh, con người đã nghĩ ra cách hướng dẫn nhau để tìm lối từ nơi này sang nơi khác nhờ những dấu vết, ám hiệu thô sơ như một nhát rìu trên thân cây, một cành lá bẻ gãy hoặc vài cục gạch chông chắt lên nhau. Những dấu vết này do nhóm đi trước kia phá thăm dò đặt ra để chỉ cho nhóm theo sau biết lối đi, đất đai, sông rạch, nguy hiểm, bình yên v.v.

Dần dần đời sống du mục ngày càng tăng, đường xuyên ngõ tắt ngày càng nhiều, việc đi lại cũng càng dễ lạc. Lúc này, người ta càng chế tác nhiều dấu hiệu hơn để thông tin với nhau.

Đến cận đại, nhu cầu cuộc sống càng tăng, con người lại dò dẫm nhau và tranh đấu với nhau khi đó dấu lối đi là một phương tiện thông tin không thể thiếu.

Đến nay, dù loài người khá văn minh, thì vẫn còn nhiều bộ tộc, nhiều giống dân sống ở các nơi núi non, rừng rậm và vẫn còn có những dấu hiệu rừng để nhận biết lối đi.

Như vậy ta thấy rằng DẤU LỐI ĐI là một phương tiện từ ngàn xưa loài người đã biết tận dụng và đến nay có nhiều dấu hiệu đã thành qui ước chung.

### **II. MỤC ĐÍCH.**

1. Mục đích nguyên thủy của DẤU LỐI ĐI là giúp cho các nhóm đi sau nhận biết đúng đường, tránh đi lạc lối, tránh hiểm nguy chướng nạn, rút ngắn thời giờ, bảo đảm sinh mạng và tài sản.

2. Trong phạm vi giáo dục hoạt động thanh niên, DẤU LỐI ĐI giúp trẻ tiếp cận với thiên nhiên, môi trường sống.

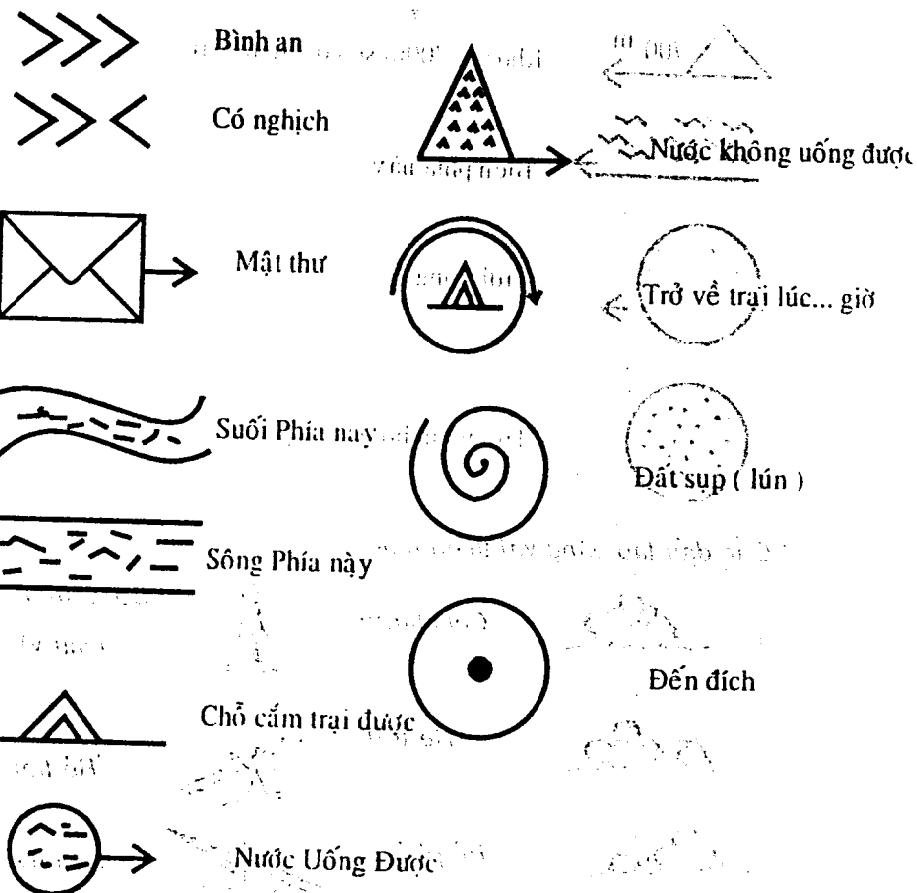
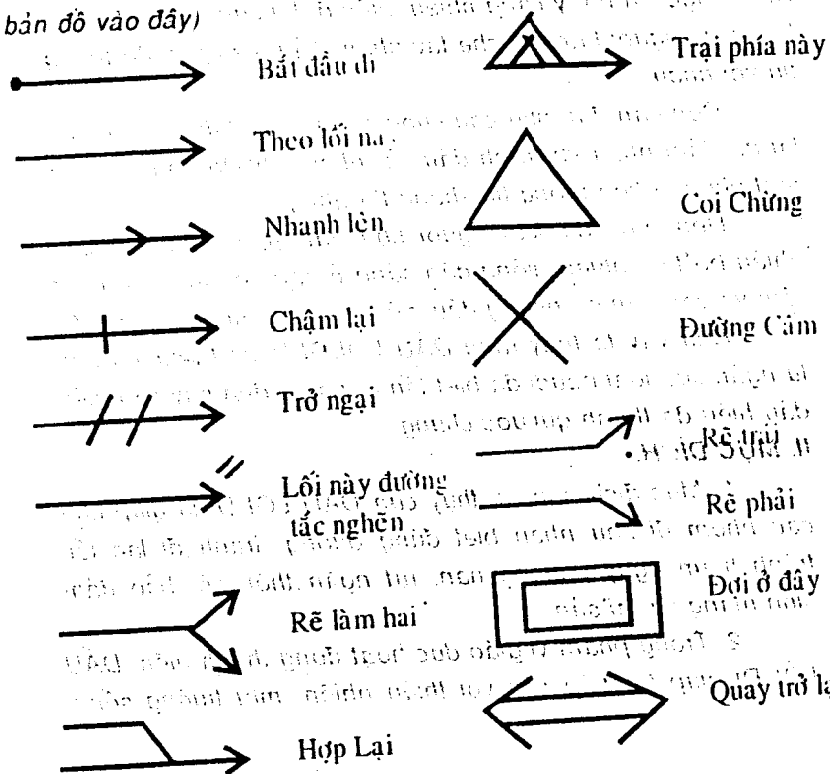
phát triển lòng tự tin, nuôi dưỡng ý chí, quan sát nhạy bén chính xác, tháo vát, sáng kiến năng động và hữu ích.

Nói chung, DẤU LỐI ĐI cùng như các môn hoạt động khác đều mang tính nhân bản, đều vì sự an toàn và hạnh phúc của con người.

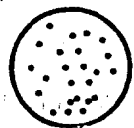
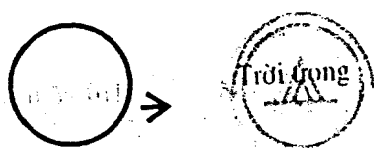
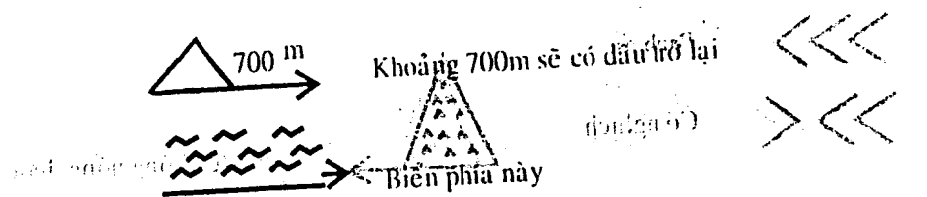
### III. BẢNG DẤU.

Dấu được tạo thành do 2 cách: vẽ hoặc khắc bằng tay. 1. Dùng thiên nhiên như cành cây, nhánh cây bẻ gãy, đá xếp chồng lên nhau, cỏ tranh, cây mềm bó túm lại... 2. Dùng thân phần đồ vật hoặc dùng dao khắc kẻ lên giấy.

Theo qui ước chung thi hiện nay đã số chấp nhận là có 26 dấu chính thức để vẽ đường nhằm lẫn với ước hiệu bản đồ vào đây)



Tại các vùng gần biển hoặc cần thông tin về biển, và trên đường đi cần quãng xa mới có dấu đặt trở lại thì người ta dùng:



\* Các dấu tạo bằng vật thiên nhiên



Rẽ trái



Rẽ phải



Coi chừng (chú ý)



Tạo các dấu bằng vật thiên nhiên để dẫn đường theo lối này hoặc dùng dao vạt lên thân cây:



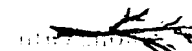
Theo lối này



Rẽ trái phải

Phân biệt: Lối đi đúng

(Phân biệt lối đi đúng và lối đi sai)



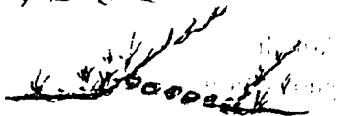
Rẽ phải trái



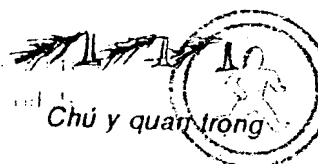
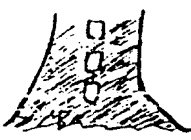
Gắn đèn



Còn xa



Không đi lối này



Chú ý quan trọng

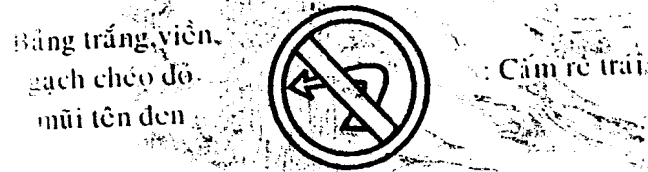
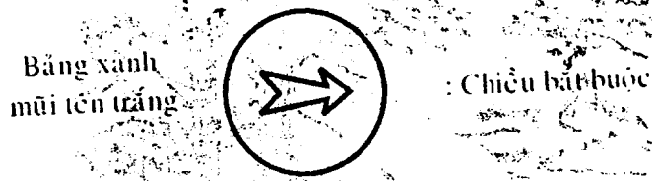
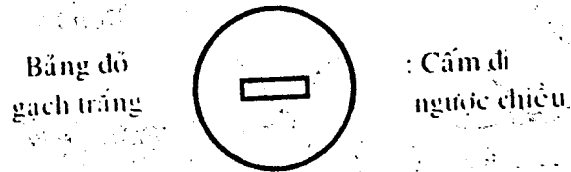
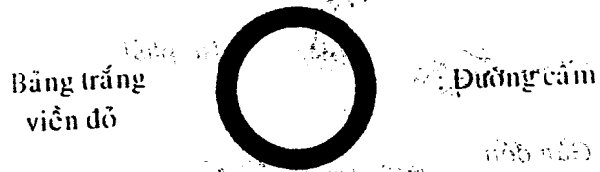


Chú ý quan trọng



# Phụ lục : LUẬT ĐI ĐƯỜNG

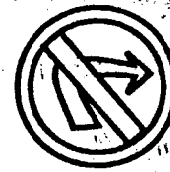
Số dấu hiệu cần thiết cho người đi bộ và xe đạp



## ĐIỀU LỆ AN QUANG TẠO HOẠO MI

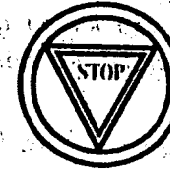
Đường bộ và đường sắt

Bảng trắng



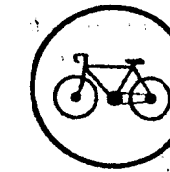
Cấm rẽ phải

Bảng trắng  
viền tam giác  
đỏ chữ đen



Ngừng lại

Bảng xanh  
xe đạp trắng



Dành cho  
xe đạp

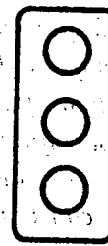
Bảng vàng  
viền đỏ  
người đen



Dành cho  
người đi bộ

Đèn báo lưu thông :

- Đỏ : ngừng lại
- Vàng : coi chừng
- Xanh : chạy



#### IV. CÁCH ĐẶT DẤU VÀ NHẬN DẤU.

##### 1. Nguyên tắc đặt dấu :

Phải làm thế nào cho người nhận dễ dàng nhận thấy và biết ngay là bạn của mình.

Sau đây là những điều cần bạn phải luôn nắm lòng khi đặt dấu :

- Dấu phải đặt ngang tầm mắt.
- Dấu luôn ở phía phải lối đi.
- Khoảng cách giữa 2 dấu không quá 30m, ở rừng rậm, đường mới mở lối thì phải đặt dấu liên tục không cách xa quá 10m.

- Nếu nhiều ngã rẽ chẳng hạn lụy nghi đặt gần hơn nữa cho phù hợp.

- Khi đường trường không có gì trợ ngại thì dùng "uớc dấu" để bạn nhận biết (hoặc in dấu trên dấu đặt).

- Tránh đặt dấu trên lối đi có người đi xe đạp qua lại.

##### 2. Nguyên tắc nhận dấu :

Như phần trước đã nói giữa 2 nhóm đặt dấu và nhận dấu có sự an ý, hiểu cả tâm lý của nhau, kể cả nét vẽ, đường dao khác, loại dao, thân tay nào khi bẻ một nhánh cây, cần thận hay câu thả khi sắp vào cục đá "bỏ túi" một nắm cỏ, khéo léo hay vụng về khi lộn lỏi cách đặt dấu ở nơi khúc quanh, ngã rẽ, kín đáo hay lộ liễu. Có hiểu rõ như vậy mới nhận chắc là dấu hiệu của bạn, không bị kẻ khác lừa phỉnh, đưa cả nhóm sau đi lạc một cách oan uổng.

Hãy nhớ rằng trong trò chơi phải xem như trường đời thật, để cho khi gặp sự kiện thật không ngỡ ngàng khổ đau.

- Ghi chép dấu và lộ trình đã qua để phòng khi bị lạc, không phải hướng đi của bạn mình thì việc đi trở ngược lại sẽ dễ dàng hơn.

- Khi đã nhận rõ dấu hiệu bạn, xóa ngay không lưu lại dấu vết.

- Cấm xé dịch, bóc xóa khi đoàn chưa qua hết (chỉ người cuối cùng mới hủy xóa dấu vết)

#### V. DẤU LỐI ĐI TRONG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ.

Đưa môn này vào giáo dục trẻ vì biết trẻ thường hay tò mò, hiếu động nhưng cũng hay e dè, sợ hãi trước cảnh hùng vĩ và bí hiểm của thiên nhiên núi rừng.

Môn DẤU LỐI ĐI nhằm rèn luyện cho trẻ các mục tiêu sau :

- Trẻ sẽ được thích thú khi tìm ra lối đi, "kho tàng", được rèn luyện tinh tháo vát và tri giác.
- Khi các em tự tính toán đặt dấu để hướng dẫn cho bạn bè đi theo lộ trình học ngược lại lần theo dấu

vết để tìm tới đích. Đó là tập về quan sát, suy luận, tập tự chủ, can đảm, tinh tế.

Khi có tinh tự chủ thì các em có thể tự ứng phó bản thân hay có hiệu quả cao trong mọi công việc hiện tại và mai sau.

- Giúp trưởng nắm biết tinh tình của từng trẻ để có phương pháp đối trị thích hợp.

- Nhanh nhẹn hay chậm chạp

- Ngay thẳng hay xấu tính

- Tự chủ hay ả dục thụ động.

- Khéo léo khôn ngoan hay vụng về ngờ nghệch.

- Bạo dạn hay rụt rè ...

\* Trưởng mà biết được khả năng tinh tình của đội sinh, đoàn sinh mình thì xem như đã hoàn thành bốn phần và trách nhiệm được một nửa rồi

\* Thường xuyên theo dõi, ôn tập, chơi đùa với các em để việc truyền dạy được nhuần nhuyễn chính xác, đạt hết hiệu năng của môn học vì mỗi môn học để có hiệu năng riêng